

**KẾ HOẠCH**  
**triển khai công tác Phòng, chống thiên tai và**  
**tìm kiếm cứu nạn năm 2014**

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Chỉ thị số 21/2014- CT/HU ngày 21 tháng 7 năm 2014 của Huyện ủy Quảng Điền về việc triển khai công tác phòng chống bão lụt và tìm kiếm cứu nạn năm 2014;

Căn cứ Báo cáo số 46a/ BC – UBND ngày 15 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân xã về đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và tình hình thực tế của địa phương;

Nhằm chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế, xã hội của xã năm 2014, Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2014 như sau:

**I. Mục đích yêu cầu:**

1. Nhằm tuyên truyền, giáo dục, cung cấp kiến thức về phòng, chống thiên tai và tác động của nó đến an toàn tính mạng và tài sản của người dân trong xã. Nâng cao nhận thức cộng đồng trong “Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

2. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân thuộc địa bàn xã trong hoạt động phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai có hiệu quả.

3. Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “5 tại chỗ” (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ; tự quản tại chỗ).

4. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời để giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra. Đồng thời khắc phục khẩn trương, có hiệu quả sau thiên tai.

5. Cung cấp thông tin cho việc lồng ghép vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

**II. Nội dung Kế hoạch phòng, chống thiên tai:**

**1 . Giới thiệu tình hình chung và những thông tin cơ bản trong xã**

**1.1. Đặc điểm tự nhiên**

Quảng Phước là xã đồng bằng chiêm trũng Ven phá Tam Giang nằm cuối hạ lưu sông Bồ, nằm về phía Đông Nam của huyện Quảng Điền, cách thành phố Huế 18 km về phía Bắc. Phía Nam giáp xã Quảng Thọ, Phía Bắc giáp xã Quảng Công, Phía

Đông giáp xã Quảng An, Phía Tây giáp Thị Trấn Sịa. Xã Quảng Phước có địa hình bằng phẳng là vùng thấp trũng nên hàng năm chịu nhiều thiệt hại do thiên tai gây ra và ngập úng.

## **2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội và cơ sở hạ tầng**

### **2.1. Dân cư:**

Toàn xã có 8 thôn trong đó có 5 thôn thuộc vùng đầm phá Tam Giang, Mai Dương, Phước Lý, Phước Lâm, Phước Lập, Hà Đò là vùng thấp trũng, đất đai thường xuyên bị nhiễm mặn. Vì vậy trong sản xuất nông nghiệp thường bị mất mùa do ngập mặn nên vùng này chủ yếu là nuôi trồng thủy sản (chiếm trên 40%). 3 thôn thuộc khu vực Đông Phước, Thủ Lễ 2, Thủ Lễ 3, Khuông Phò chạy dọc theo tuyến tỉnh lộ 4B đây là vùng trọng điểm lúa của xã, đồng thời là tuyến giao thông huyết mạch nối với các xã trong Huyện. Dân số toàn xã gồm có 2.024 hộ, 8.545 nhân khẩu, trong đó nữ 4.284, nam 4.261.

*Cơ cấu độ tuổi:* Dưới 16 tuổi 3.364 người, chiếm 39,6%; Từ 16-25 tuổi 872 người, chiếm 10,2%; từ 25-40 tuổi 1.149 người, chiếm 13,4%; từ 40 -60 tuổi 1.327 người, chiếm 15,5 % và trên 60 tuổi 1.833 người, chiếm 21,4 %. ( từ 16 tuổi trở lên 5.181 người ).

### **2.2. Hạ tầng cơ sở**

*2.2.1. Giao thông nông thôn:* Hệ thống đường giao thông nông thôn của xã cơ bản đã bê tông hóa cụ thể đường trục xã tổng chiều dài 7/7 km đạt 100%; đường thôn, liên thôn 3,7/3,7 km đạt 100%; đường ngõ xóm sạch, không lầy lội vào mùa mưa: 17,8/21,2 km đạt 84%; đường trục chính nội đồng đã được kiên cố hoá là 3/4,9 km đạt 61%.

*2.2.2. Thủy lợi:* Toàn xã có 05 trạm bơm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp (trạm bơm Đông Phước 1; trạm bơm Đông Phước 2; trạm bơm Bạch Đằng và Trạm bơm Phước Lý, trạm bơm Mai Dương). Tổng chiều dài hệ thống kênh mương, thủy lợi là 19,6 km, do 3 Hợp tác xã quản lý và xây dựng, trong đó số được đầu tư xây dựng kiên cố từ nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và nhân dân đóng góp là 16,5 km đạt 84% còn lại 3,1 km cần được kiên cố hoá. Nhìn chung, nhờ có lợi thế của sông Bồ nên xã đảm bảo, chủ động nhu cầu về tưới tiêu, phục vụ sản xuất.

*2.2.3. Trường học:* Hiện có 4 trường học cơ sở vật chất cơ bản tương đối đảm bảo, trong đó có 1 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

*2.2.4. Trạm Y tế :* Trạm y tế xã đã được đầu tư xây dựng 02 tầng với đầy đủ các phòng chức năng của trạm y tế xã và được công nhận trạm đạt chuẩn Quốc gia.

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được chú trọng, đã thực hiện tốt các chương trình y tế cộng đồng, các chiến dịch uống vitamin và các chương trình tiêm chủng đạt 100%. Mạng lưới y tế thôn được kiện toàn củng cố, đã chủ động triển khai công tác phòng chống các dịch bệnh, vệ sinh môi trường; công tác phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em được chú trọng.

### *2.2.5. Cơ sở vật chất văn hoá:*

Đang triển khai xây dựng khu văn hoá trung tâm xã với diện tích 4.000 m<sup>2</sup>, đối với các thôn chưa có khu thể thao thôn. Hiện có 3/8 thôn có nhà văn hóa thôn (Khuông Phò, Thủ Lễ 3, Mai Dương) 5 thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng phục vụ cho

việc hội họp và tổ chức các hoạt động văn hoá và các phong tục tập quán của nhân dân trong thôn, nhất là các dịp lễ tết.

Hệ thống tuyên thanh từ xã đến thôn có 12 cụm loa thường xuyên tiếp âm đài tuyên thanh huyện, đài tiếng nói Việt Nam thời lượng quy định.

#### **2.2.6. Bru điện:**

Xã có 01 điểm Bru điện văn hoá để phục vụ nhân dân trong thông tin liên lạc và đọc sách báo, hệ thống thông tin liên lạc đã phủ kín trong nhân dân, mạng Internet đã được nối về các khu dân cư trên địa bàn xã, phục vụ cho nhu cầu cập nhật, tiếp nhận thông tin của nhân dân.

#### **2.2.7. Điện:**

Hệ thống điện trên địa bàn xã được cấp từ nguồn điện Quốc gia với 15km đường dây 0,4 và 0,2 có 05 trạm biến áp 125 KVA, với 201 trụ điện được thay thế mới và tận dụng lại 60 trụ H6, Đến nay hệ thống điện REII đã hoàn thành để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt và phát triển sản xuất của xã. Tính đến năm cuối 2014 số hộ sử dụng điện trên địa bàn đạt 100%.

### **2.3. Nhà ở dân cư nông thôn:**

Phần lớn nhà ở của nhân dân trên địa bàn xã đã được xây dựng kiên cố, kiến trúc và mẫu nhà ở phù hợp với phong tục, tập quán, lối sống của vùng, có niên hạn sử dụng từ 20 năm trở lên, nhà theo kiến trúc mới đang được nhân dân xây dựng ngày càng lớn để tiết kiệm quỹ đất ngày càng khan hiếm. Khuôn viên nhà bình quân đạt trên 15m<sup>2</sup>/01 người, được bố trí gồm nhà ở, các công trình phụ phục vụ sinh hoạt hàng ngày, hệ thống điện và nước hợp vệ sinh được đảm bảo. Hiện còn nhà tạm 51 hộ, nhà bán kiên cố 1.134 hộ, nhà kiên cố - cao tầng 406 hộ.

### **2.4. Các hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Tổng lao động trong độ tuổi của xã rất lớn và tương đối trẻ, có trình độ. Hiện có 3.348 lao động trong độ tuổi, chiếm 39,18 % dân số của xã, trong đó khoảng 1.490 lao động đã qua đào tạo (chiếm 44,5%). Tỷ lệ lao động trong lĩnh vực nông nghiệp ngày càng có xu hướng giảm so với trước, cụ thể là: Nông nghiệp 2000 lao động chiếm 60%; Ngư nghiệp 650 chiếm 20%; TTTCN – XD 698 lao động chiếm 20%.

## **III. Tổng hợp phân tích tình hình**

### **1. Tình hình thiên tai năm 2013**

Mùa mưa lũ năm 2013 xuất hiện khá muộn, cho đến cuối tháng 9 mới có đợt lũ đầu tiên. Một năm được xem mưa nhiều, trong các tháng mùa khô lượng mưa xấp xỉ trung bình nhiều năm (TBNN), nhưng do các tháng mùa mưa lượng mưa cao hơn so với TBNN nên tình hình lũ lụt xấp xỉ ở mức TBNN và đỉnh lũ cao hơn TBNN. Đặc biệt có 2 cơn lũ cách nhau chưa tới 15 ngày nhưng đều có cường độ lớn (trên báo động 3) trong năm có 3 đợt lũ gây ảnh hưởng trực tiếp đến xã Quảng Phước.

Bão và áp thấp nhiệt đới (ATNĐ) hoạt động ở mức cao nhất từ trước đến nay (có 14 cơn bão và 5 ATNĐ trên biển Đông) và xuất hiện sớm hơn TBNN và kết thúc muộn hơn TBNN. Vào đầu tháng 01 và tháng 02/2013, đã có 01 ATNĐ và 01 cơn bão hoạt động trên biển Đông. Cả năm, Quảng Điền chịu ảnh hưởng của 04 cơn bão (số 8,10,11 và 14) trong đó, 2 cơn bão số 10 và 11 đã gây gió giật mạnh cấp 10 ở vùng ven biển kèm theo mưa to, trong đất liền gió mạnh cấp 7, giật cấp 8 đã làm tốc mái

hiều nhà cửa, trường học. trong đó Quảng Phước chịu ảnh hưởng của cơn bão số 10 và số 11.

## **2. Thiệt hại do lụt, bão, lốc gây ra:**

**2.1. Thiệt hại về nhà cửa:** có 119 ngôi nhà bị tốc mái từ 2 đến 35 tấm tôn, cụ thể thôn Mai Dương 12 nhà, Phước Lý 14 nhà, Phước Lâm 6 nhà, Phước Lập 14 nhà, Hà Đồ 4 nhà, Khuông Phò 23 nhà, Thủ Lễ 2, 24 nhà, Thủ Lễ 3, 22 nhà ước thiệt hại 100 triệu đồng.

## **2.2. Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp:**

- *Thiệt hại về hoa màu và cây xanh:* Có diện tích 4 ha hoa màu bị ngập úng hư hỏng 100%, cây xanh đổ gãy 210 cây ước thiệt hại: 26,6 triệu đồng.

- *Thiệt hại về khai thác tự nhiên và NTTS:* Các trọt nò sáo bị hư hại và 167,1ha diện tích mặt nước ao hồ NTTS bị cuốn trôi tôm cá và sạt lở đê điều ước thiệt hại trên 1 tỷ đồng.

## **2.3. Thiệt hại giao thông nội đồng và thủy lợi:**

- *Thiệt hại về kênh mương nội đồng:* Đường giao thông nội đồng HTX Mai Dương bị vỡ 240m, kênh mương đất bị hư hỏng 300m<sup>3</sup>; HTX Lâm Lý trạm bơm tiêu kênh xã bị vỡ dài 20m, kênh mương đất hư hỏng 200m<sup>3</sup> ước thiệt hại 140 triệu đồng.

**\* Ước tổng thiệt hại 1 tỷ 266,6 triệu đồng:**

## **3. Công tác phòng chống, lụt bão năm 2013**

Để chủ động phòng tránh, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai gây ra, UBND xã đã xây dựng và triển khai phương án, kế hoạch phòng chống, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2013, các thôn, HTX, các trường học, trạm y tế đã chủ động và chuẩn bị xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống, lụt bão của đơn vị mình, trong đó quan tâm khắc phục những tồn tại của năm trước như: việc chuẩn bị vật tư, phương tiện, tăng cường hướng dẫn cho nhân dân nâng cao ý thức trong việc chuẩn bị tự phòng chống, lụt bão cho gia đình mình, tập trung chỉ đạo chặt chẽ các phương án ứng cứu cho các vùng, địa bàn xung yếu và tổ chức kịp thời việc di dời dân ở vùng nguy hiểm đến nơi an toàn

Kiên toàn Ban chỉ huy phòng, chống lụt, bão (PCLB) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) xã, phân công trách nhiệm và địa bàn phụ trách cho các thành viên Ban chỉ huy đã về cơ sở trực tiếp kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện ở địa bàn các thôn.

Ban chỉ huy phòng chống, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn xã đã kịp thời chỉ đạo và có phương án xử lý cụ thể các tình huống xảy ra, tổ chức di dời, sơ tán dân ở các vùng thấp trũng nguy hiểm đến nơi an toàn; tổ chức kiểm tra, chằng chống nhà cửa, chặt tỉa cành cây; đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lưới điện, thông tin liên lạc; dự trữ lương thực, thực phẩm, mì ăn liền và các nhu yếu phẩm khác để phòng chống, lụt bão; chỉ đạo các HTX bảo vệ đê đập, kênh mương nội đồng, thu hoạch nhanh lúa, hoa màu, thủy sản. Thường xuyên trực chỉ huy ở các cụm tuyến kịp thời nắm thông tin và báo cáo những tình huống đến cấp trên

Nhìn chung công tác phòng chống, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn năm 2013 từ xã đến thôn và nhân dân đã thực hiện khá tốt phương châm 5 tại chỗ **“Chỉ huy tại chỗ,**

**hậu cần tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, tự quản tại chỗ”** nhờ vậy đã hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do lụt, bão gây ra.

#### **4. Những khó khăn, hạn chế cần rút kinh nghiệm**

Tuy đã nỗ lực rất lớn, nhưng so với yêu cầu trong tình hình thiên tai, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu nên vẫn còn nhiều mặt cần tiếp tục rút kinh nghiệm và phấn đấu vượt qua, đó là:

1. Việc tuyên truyền, giáo dục cộng đồng cho người dân và tổ chức quản lý phòng tránh thiên tai còn hạn chế, nhất là ngư dân khai thác thủy sản trên vùng đầm Phá Tam Giang.

2. Một số thôn tính chủ động chưa cao, còn chủ quan; việc thực hiện phương châm “5 tại chỗ” chưa đều.

3. Công tác nắm tình hình và thông tin báo cáo của một số đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc và chưa kịp thời. Việc nắm dân, nắm hộ, khẩu cần phải di dời và sơ tán chưa chắc.

4. Công tác thông tin tuyên truyền ở các thôn có lúc chưa kịp thời, còn chủ quan ỷ lại cho xã

#### **IV. Phân tích rủi ro - Lựa chọn giải pháp**

Qua đánh giá rủi ro thiên tai ở các thôn, gió bão và lụt có thể làm sập, tốc mái và trôi nhà của bà con vì có 51 nhà còn là nhà tạm, 70 nhà ở ven phá Tam Giang, số nhà cấp 4, bán kiên cố là 1.134 nhà, một số không ít bà con còn chủ quan coi thường không chịu chằng chống nhà cửa; tính mạng của nhân dân còn bị đe dọa bởi một số bà con ở các vùng nguy cơ cao, trong các ngôi nhà không an toàn chưa chấp hành lệnh sơ tán của thôn, xã, phần lớn các thuyền đánh bắt cá trên phá Tam Giang đều không có trang bị áo phao và phao cứu sinh trên thuyền, 100 ghe loại nhỏ tham gia đánh bắt trên phá đây là các nguyên nhân có thể dẫn đến thiệt hại về tính mạng của bà con. Về sản xuất, các công trình thủy lợi có thể bị hư hỏng do có 3,1 km kênh mương còn làm bằng đất chưa được kiên cố, dễ bị thiệt hại; hằng năm có một số diện tích đất nông nghiệp bị bồi lấp và sạt lở; môi trường dễ bị ô nhiễm do vị trí của xã ở cuối nguồn sông Bồ nên khi lụt rác thải, xác súc vật chết trôi về đọng lại ở trong khu dân cư và ven hồ sông hói trên địa bàn xã.

Để giảm nhẹ các rủi ro thiên tai cần phải tiến hành đồng bộ các giải pháp sau:

- Củng cố BCH PCTT&TKCN xã, các Ban PCTT thôn, cơ quan, trường học, củng cố lực lượng cứu hộ, lực lượng cơ động của xã, thôn. Tổ chức tổng kết công tác PCBL&TKCN năm 2013, triển khai kế hoạch PCTT năm 2014.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ các cấp và nhân dân về Phòng chống thiên tai; nâng cấp nhà cửa, hỗ trợ để xóa nhà tạm, tăng cường kiểm tra. tuyên truyền để các hộ chằng chống nhà cửa an toàn trước mùa mưa bão; Khảo sát, chuẩn bị các điểm sơ tán và tổ chức tốt việc sơ tán dân ở những khu vực nguy hiểm, các nhà tạm, nhà bán kiên cố đến nơi an toàn.

- Thay đổi cơ cấu cây trồng, thay đổi lịch thời vụ phù hợp với sự thay đổi của thời tiết; Chỉ đạo thu hoạch sớm trước mùa mưa bão; Quy hoạch vùng nuôi trồng thủy sản; Kiên cố hóa kênh, mương, kè chắn sóng.

## **1. Xác định những vấn đề cấp thiết của cộng đồng – mối quan tâm của người dân**

- Tác động của thiên tai đối với tính mạng, tài sản, nhà ở của người dân
- Môi trường sau thiên tai thường bị ô nhiễm dẫn đến các bệnh và dịch trong cộng đồng.

- Gia súc, gia cầm có thể bị nước cuốn trôi, chết.
- Năng suất của sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản có thể bị giảm
- Hệ thống kênh mương có thể bị hư hại.

## **2. Xác định các yếu tố dễ bị tổn thương**

### **\* Về con người:**

- Có 108 hộ, 433 người phải di dời sơ tán khi có bão, lụt (trong đó người già 100, trẻ em 150, người khuyết tật 50, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang cho con bú 40, người nghèo 90).

### **\* Về cơ sở hạ tầng:**

- 51 nhà tạm bợ dễ bị sập, trôi
- Các cơ sở hạ tầng khác: Các nhà cộng đồng thôn
- 3,1 km kênh mương còn làm bằng đất chưa được kiên cố, dễ bị sạt lở.

### **\* Về sản xuất :**

- 185,6 ha diện tích trồng lúa ở trong vùng thường bị tác động của bão, lụt
- 167 ha diện tích nuôi trồng thủy sản đều ở trên phá Tam Giang

## **3. Đánh giá năng lực phòng, chống và ứng phó của cộng đồng**

### **\* Về lực lượng**

- BCH phòng chống lụt bão và TKCN xã: 19 thành viên
- Lực lượng cơ động 21 thành viên
- Lực lượng phòng chống lụt bão 8 thôn: 41 thành viên

### **\* Về Phương tiện và dụng cụ**

- Xe vận tải: 6 chiếc, thuyền máy: xã có 2, các thôn có 2, huy động được 2
- Ghe: 4 chiếc, các thôn 100 chiếc
- Máy nổ chạy điện : 1 máy 12 Kw
- Cưa, rựa: 10, cuốc: 16 cái, xẻng 34 cái,

### **\* Về tổ chức sơ tán:**

Đã khảo sát có 108 hộ cần phải sơ tán, chuẩn bị 90 địa điểm sơ tán trong đó có 9 địa điểm tập trung ở UBND xã, trường THCS, trường tiểu học, trường Mầm non, trạm y tế, VP HTX Đông Phước, trung tâm học tập cộng đồng, hội trường UBND xã. các thôn lập đã danh sách các hộ cần sơ tán, địa điểm sơ tán, tổ chức họp dân để thông báo cho nhân dân được biết.

### **\* Về thông tin liên lạc**

- Hệ thống đường dây điện khu vực Đông Phước tương đối đảm bảo; đài phát thanh thường xuyên tiếp âm phát sóng trước và sau khi có thiên tai xảy ra; điện thoại cố định, điện thoại di động các địa điểm trực đảm bảo thông tin 2 chiều 24/24.

### **\* Về hậu cần**

- UBND xã và các thôn dự trữ lương thực thực phẩm như gạo 3,4 tấn, mì tôm 155 thùng, nước uống 3.100 lít, bếp ga.

#### **4. Đánh giá mức độ nhận thức về rủi ro thiên tai của người dân**

80% người dân đã có ý thức trong việc phòng ngừa, ứng phó thiên tai, tuy nhiên vẫn còn 20% người dân còn chủ quan, ý lại, coi thường, nhận thức thấp, đặc biệt khoảng 5% hộ gia đình chưa chịu sơ tán khi có chủ trương sơ tán tránh bão của thôn, xã.

#### **V. Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả**

##### **1. Tổ chức phòng ngừa**

a) Làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao nhận thức và hướng dẫn nhân dân chuẩn bị đối phó với lụt, bão trong từng gia đình với các công việc như sau:

- Đối với những gia đình nhà cửa chưa vững chắc thì phải có kế hoạch di chuyển đến nơi an toàn khi chưa có lụt, bão lớn xảy ra.

- Những hộ gia đình sống ven phá Tam Giang, ven sông có nguy cơ bị sạt lở không đảm bảo an toàn phải chủ động di chuyển tài sản và người đến nơi an toàn; ngư dân làm nghề trên phá Tam Giang phải vào bờ, không được ra khơi khi có tin bão khẩn cấp, áp thấp nhiệt đới ảnh hưởng trực tiếp đến tỉnh ta.

- Thường xuyên tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân lưu ý không được chủ quan, tránh di chuyển trong khi nước lũ lên cao, trong thời gian xảy ra bão; trường hợp cần thiết phải di chuyển thì phải có phương tiện bảo hộ (phao cứu sinh, áo phao).

- UBND xã giao cho Ban văn hóa thông tin xã thường xuyên tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã về công tác phòng chống, lụt bão để nhân dân nắm bắt và chủ động phòng ngừa; cảnh báo kịp thời những diễn biến tình bão, lụt đến các thôn và nhân dân, kiểm tra 12 cụm loa hệ thống truyền thanh xã, 8 loa cầm tay thôn để đảm bảo khi mất điện sử dụng loa cầm tay để thông tin đến nhân dân.

b) Tổ chức sản xuất thích ứng với thiên tai bằng xây dựng lịch thời vụ trồng lúa, trồng hoa màu và nuôi trồng thủy sản phù hợp với tình hình thời tiết hiện nay, nắm tình hình thu hoạch, vận động xã viên thu hoạch vụ Hè thu nhanh gọn trước ngày 30/8;

Ban cán sự các thôn nắm chắc tình hình của địa bàn mình: số hộ, khẩu cần di dời, sơ tán, địa điểm di dời, sơ tán đến. Tích cực kiểm tra vận động hướng dẫn nhân dân giăng chống nhà cửa, chuẩn bị có nơi trú ẩn an toàn khi có bão, lụt lớn xảy ra. Chuẩn bị đầy đủ phương tiện, lực lượng để tổ chức di dời, sơ tán dân; có kế hoạch cụ thể từng hộ gia đình, từng thôn trong việc di dời dân cư ra khỏi vùng có rủi ro thiên tai cao.

d) Chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ ứng phó thiên tai:

Ở trung tâm phải có 4 chiếc đồ máy ( 01 chiếc tại UB xã, 01 chiếc hợp đồng ở Phước Lập, 01 chiếc ở Mai Dương 01 chiếc hợp đồng ở Thủ Lễ 2) 20 áo phao, 20 phao cứu sinh.

- Khu vực 5 thôn đầm phá Ban chỉ huy phòng, chống lụt bão phải chuẩn bị mỗi khu vực 01 chiếc đồ và áo phao, phao cứu sinh.

Mỗi thôn phải có 1 đội xung kích tại chỗ, 1 thuyền máy và 1 ghe có trọng tải 5 tạ trở lên, kèm theo dụng cụ cuộc xẻng để xử lý khi có lụt, bão xảy ra, địa điểm trực do thôn bố trí để tiện liên lạc.

Các HTX chuẩn bị bao bì, cọc tre để bảo vệ các tuyến đê, dự phòng lương thực, xăng dầu trong thời gian mưa lụt để phục vụ cho nhân dân.

Các trường học Mầm non, Tiểu học, THCS, Trạm y tế, HTX chuẩn bị các dụng cụ để giảng mái, chốt cửa khi có bão đến.

Trạm y tế chuẩn bị cơ số thuốc đảm bảo tại trạm và 8 thôn, có kế hoạch sơ cứu tại chỗ, có phương án chuyển lên bệnh viện Huyện kịp thời và có kế hoạch xử lý môi trường, nguồn nước phòng bệnh sau lũ.

Đối với gia đình: mỗi gia đình phải chủ động dự trữ lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết: như gạo, muối, mì ăn liền, dầu thắp sáng, chất đốt, nước uống...đủ cho nhu cầu sử dụng của gia đình trong vòng từ 7 - 10 ngày; tự trang bị phương tiện cứu nạn.

## **2. Xây dựng phương án ứng phó**

### *2.1. Phương án ứng phó thiên tai bao gồm một số nội dung chính sau đây:*

a) Bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai và công trình trọng điểm như đê chắn sóng vùng Phá Tam Giang có 5 thôn do Ông Nguyễn Thừa cán bộ phụ trách nuôi trồng thủy sản phụ trách; hệ thống đê bao sông Diên Hồng do HTX Đông Phước phụ trách, các đơn vị chuẩn bị các vật tư, phương tiện để khi có sự cố ứng phó kịp thời.

b) Phương án và địa điểm sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất:

Khi có tin cảnh báo bão, lụt các thôn chủ động tổ chức sơ tán dân theo kế hoạch sơ tán đã chuẩn bị, chú ý các hoạt động phải triển khai chậm nhất trước 12h khi thiên tai đến.

c) Đảm bảo an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc:

Để bảo vệ tài sản của người dân và an ninh trật tự trong xã, Ban công an xã và các Công an viên xây dựng kế hoạch phân công trực bảo vệ 24/24 ở các vùng trong thôn, xã.

Trong và sau khi thiên tai xảy ra đảm bảo các tuyến giao thông chính trong xã phải được thông suốt, lực lượng dân quân có kế hoạch phân công cụ thể để giải phóng nhanh các tuyến đường, đảm bảo giao thông thông suốt; Văn hóa thông tin xã phối hợp với điểm bưu điện xã kiểm tra các tuyến dây thông tin, hệ thống truyền thanh, đảm bảo khôi phục nhanh hệ thống thông tin cảnh báo và thông tin liên lạc

d) Phối hợp chỉ đạo, chỉ huy phòng tránh, ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Khi có cảnh báo về thiên tai, các đồng chí trong BCH PCTT -TKCN xã về ngay các thôn đã được phân công, phối hợp với Ban PCTT thôn chỉ huy trực tiếp các hoạt động ứng phó và tìm kiếm cứu nạn tại thôn, khi có sự cố gì xảy ra khẩn cấp báo cáo về cho thường trực BCH PCTT&TKCN xã.

đ) Xác định nguồn nhân lực ứng phó thiên tai:

Thực hiện phương châm "5 tại chỗ" về nhân lực mỗi thôn chuẩn bị 1 đội xung kích phòng chống thiên tai thôn từ 5 đến 10 người, ngoài ra khi có sự cố công trình, đê, đập thì huy động nhân dân trong thôn tham gia ứng phó. Ở tại xã lực lượng Dân quân là lực lượng nòng cốt trong thực hiện ứng phó và tìm kiếm cứu nạn, bên cạnh đó huy động thêm đội thanh niên xung kích của xã Đoàn, Hội CTĐ 15 người, sẵn sàng tham gia các hoạt động ứng phó và TKCN.



e) Chuẩn bị vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm cho hoạt động phòng, chống thiên tai (theo phương châm 5 tại chỗ: chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ, tự quản tại chỗ):

Các thôn chủ động về vật tư, phương tiện, lương thực, thực phẩm, thuốc men tại thôn của mình để ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chú ý ở 5 thôn ven đầm phá phải chuẩn bị mỗi khu vực 01 chiếc đồ máy có sẵn áo phao, phao cứu sinh trên đồ, neo đậu ở các vị trí cụ thể để khi cần thiết là sử dụng ngay.

Ở tại Trung tâm xã có 3 chiếc đồ sẵn sàng ở bên sông do lực lượng dân quân, xung kích xã đảm nhận, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

Về lương thực ở UBND xã chuẩn bị 2 tấn, ở mỗi thôn chuẩn bị từ 1 đến 2 tạ, ở mỗi hộ gia đình chuẩn bị lương thực, thực phẩm đủ ăn trong 7 đến 10 ngày.

f) Tổ chức tập huấn kỹ năng phòng, chống thiên tai: Hội CTĐ phối hợp với Trạm y tế, BCH QS xã tổ chức tập huấn về các kỹ năng cứu hộ sơ cấp cứu cho lực lượng dân quân và các TNV tham gia công tác cứu hộ và TKCN.

h) Khi có thông tin cảnh báo BCH PCTT&TKCN xã, các thôn, trường học, Trạm Y tế, HTX trực 24/24; Trưởng ban và phó ban thường trực giải quyết tình huống kịp thời; VP UBND xã tổ chức trực ban, cập nhật thông tin diễn biến thiên tai, thống kê và báo cáo diễn biến tình hình cho lãnh đạo xã và cho BCH PCTT huyện.

### **3. Phương án ứng phó cho một số loại thiên tai cụ thể:**

#### **3.1. Đối với Bão, áp thấp nhiệt đới:**

a. Khi có thông tin cảnh báo bão vào biển đông, VHTT xã thông tin cho toàn thể nhân dân biết để phòng ngừa, thông báo cho các hộ gia đình, trụ sở HTX, trạm y tế, trường học, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng trong địa bàn xã thực hiện chằng chống nhà cửa, phòng ốc, chặt tỉa các cành cây.

b. Khi nghe thông báo bão gần, bão khẩn cấp:

- Thông báo cho các đồ thuyền không được ra khai thác thủy sản trên phá, di chuyển đồ thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên Phá Tam Giang, trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm; tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn đồ thuyền trong địa bàn xã vào nơi neo đậu an toàn;

- Tổ chức sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không đảm bảo an toàn; tập trung triển khai biện pháp đảm bảo an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp:

3.2. *Đối với bão dưới cấp 10:* Tổ chức sơ tán người trong 51 hộ ở trong nhà tạm và các hộ sống ven phá Tam Giang đến những nhà kiên cố trong thôn để trú ẩn an toàn trước 12h thời gian bão đổ bộ.

3.3. *Đối với bão trên cấp 10:* Tổ chức sơ tán cho 108 hộ gia đình ở trong các nhà tạm, nhà bán kiên cố, nhà ở ven phá Tam Giang đến các điểm sơ tán trong thôn/xã trước 12h thời gian bão đổ bộ (có danh sách sơ tán và địa điểm đến ở từng thôn).

a. *Về bảo vệ sản xuất:* HTX chỉ đạo khẩn trương thu hoạch lúa, hoa màu với phương châm xanh nhà hơn già đồng; chỉ đạo các hộ nuôi trồng thủy sản trên phá Tam Giang triển khai các biện pháp bảo vệ hồ, nò sáo nghiêm cấm không để một người dân nào ở lại trên các chòi trên phá.

b. UBND xã, HTX tổ chức 2 đoàn đi kiểm tra 5 trạm bơm, tuyến kênh mương

thủy lợi, các công, hệ thống điện, hệ thống thông tin, các công trình phòng, chống thiên tai; công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng xem có vấn đề gì để xử lý ngay trước khi bão đến.

c. UBND xã, các thôn tổ chức kiểm tra việc chằng chống nhà cửa, cơ sở vật chất của nhân dân và xã hội, kiểm tra việc chấp hành của người dân không đưa thuyền ra phá đánh bắt thủy sản, kiểm tra các tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

d. Lực lượng dân quân phụ trách việc đảm bảo giao thông đi lại các tuyến đường chính từ xã lên huyện, tuyên về các thôn, đảm bảo sau khi bão tan giao thông thông suốt, VHTT cùng với bưu điện kiểm tra các đường dây thông tin nhanh chóng khắc phục sự cố để thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

đ. Lực lượng dân quân, lực lượng xung kích cứu hộ, sơ cấp cứu sẵn sàng để thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương. Hội CTĐ sẵn sàng để tổ chức việc hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác cho các hộ gia đình bị thiệt hại do bão gây ra.

e. Ban Công an xã huy động ngay lực lượng, triển khai đúng phương án đã được phê duyệt về ngay các điểm để đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

f. Văn phòng UBND xã chuẩn bị các quyết định và tổ chức huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

### *3.4. Đối với ngập lụt:*

a. Các HTX điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến thiên tai. Tổ chức thu hoạch sớm để tránh thiệt hại.

b. Khi có tin cảnh báo lũ trên báo động 2, lập tức triển khai sơ tán các hộ gia đình ven sông, hộ nhà tạm đến các nhà cao, các điểm sơ tán trong thôn, xã.

Khi có tin cảnh báo lũ báo động 3, lập tức triển khai di dời sơ tán 108 hộ gia đình ven sông, hộ nhà tạm, các hộ ở vùng ngập sâu đến các nhà cao, các điểm sơ tán trong thôn, xã.

c. Lực lượng dân quân, lực lượng xung kích cứu hộ, sơ cấp cứu sẵn sàng để thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương. Hội CTĐ sẵn sàng để tổ chức việc hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán;

### *3.5. Đối với hạn hán và xâm nhập mặn:*

a. Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn.

b. HTX chủ động đóng Công Bạch Đàng kịp thời để ngăn chặn kịp thời nước mặn xâm nhập đồng ruộng.

## **4. Tổ chức khắc phục hậu quả**

*4.1. Triển khai công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ, hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu khác và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân:*

a. Trong và sau khi thiên tai xảy ra tổ chức các hoạt động cấp cứu kịp thời gặp người nguy hiểm; tiến hành tìm kiếm người, phương tiện mất tích;

b. Tiếp tục sơ tán người ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên các đối tượng dễ bị tổn thương.

c. Sau thiên tai, các thôn nhanh chóng báo cáo tình hình thiệt hại, xác định đối tượng cần được cứu trợ bao gồm cá nhân bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, không có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe, đặc biệt quan tâm tới đối tượng dễ bị tổn thương, tổ chức cứu trợ tại chỗ và kêu gọi cứu trợ của các cấp. Bên cạnh đó các tổ chức, đoàn thể vận động kêu gọi các tổ chức, cá nhân trong địa phương nhằm huy động người, vật tư, trang thiết bị, thuốc chữa bệnh để tham gia cứu chữa người bị nạn, cứu trợ ban đầu.

d. Khi có thiệt hại lớn về nhà ở, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, Hội Phụ nữ, Hội CCB, Hội CTĐ xã tổ chức dựng các lán trại tạm thời cho người dân bị mất nhà ở, bố trí ở tạm tại các HTX, trường THCS, trường tiểu học, Mầm non, trạm y tế, trung tâm học tập cộng đồng, Hội trường cơ quan xã.

#### *4.2. Thống kê, đánh giá thiệt hại, nhu cầu cần cứu trợ:*

a. Sau khi thiên tai xảy ra trong vòng 12h UBND xã tổ chức các đoàn về các vùng thiên tai gây thiệt hại tiến hành thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục hậu quả.

b. Kiến nghị hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh và nhu yếu phẩm thiết yếu khác để ổn định đời sống của người dân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai.

c. Kiến nghị hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu khác để phục hồi sản xuất;

d. Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, thông tin, thủy lợi, điện lực, trường học, cơ sở y tế và công trình hạ tầng công cộng.

đ. Trạm y tế, các đoàn thể, các thôn triển khai các hoạt động làm vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh ở khu vực bị tác động của thiên tai.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Phân công trách nhiệm và tổ chức thực hiện**

Xác định rõ trách nhiệm, phân công cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể và các cá nhân thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai:

##### **1.1 Đối với UBND xã**

- Phân công trách nhiệm từng thành viên trong Ban chỉ huy phụ trách 3 địa bàn (địa điểm Trung tâm xã: đ/c Lê Đức Ưa Trưởng ban phụ trách chung, đồng chí Lê Quang Trung phó ban thường trực; địa điểm thôn Phước Lập – Hà Đồ: đ/c Phan Hùng Sơn phó ban phụ trách chung, địa điểm thôn Mai Dương - Phước Lý - Phước Lâm: đ/c Trần Văn Tuấn phụ trách chung, đồng chí Lê Dịch phó ban phụ trách Phước Lâm – Phước Lý ).

Lấy lực lượng cán bộ xã trực là chủ yếu, khi cần thiết thì huy động thêm một số lực lượng dân quân để chủ động sẵn sàng làm nhiệm vụ phòng chống, lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn.

- Phân công cụ thể các thành viên:

### **1.2 Ban Công an xã, Ban CHQS xã:**

Chuẩn bị phương án huy động lực lượng và kiểm tra phương tiện để có kế hoạch sửa chữa đảm bảo hoạt động khi bão lụt đến; ban công an có kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự khi lụt, bão xảy ra, phối hợp với các thôn tăng cường kiểm tra các khu dân cư, không để nguy hiểm đến tính mạng của người dân.

Ban chỉ huy quân sự xã điều động lực lượng dân quân tham gia cứu hộ đê điều, tìm kiếm cứu nạn và giúp dân khắc phục hậu quả sau lụt bão.

### **1.3. Văn hóa thông tin:**

Đảm bảo truyền thanh, phát thanh kịp thời, thường xuyên thông tin diễn biến tình hình bão lụt để nhân dân chủ động phòng tránh. Tuyên truyền cho các hộ gia đình thực hiện tốt phương châm “5 tại chỗ”.

### **1.4. Trạm y tế:**

Chuẩn bị cơ sở thuốc đảm bảo tại trạm và 8 thôn, có kế hoạch sơ cứu tại chỗ, có phương án chuyển lên bệnh viện huyện kịp thời và có kế hoạch phòng chống dịch bệnh, đảm bảo vệ sinh môi trường sau bão lụt.

### **1.5. Kế toán ngân sách xã:**

Tham mưu cho UBND, ban chỉ huy PCTT-TKCN xã chuẩn bị ngân sách để phục vụ công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, mua lương thực, thực phẩm trong tình huống khẩn cấp để kịp thời cứu đói cho nhân dân.

- Đảm bảo tại chỗ có 2 tấn gạo, 100 lít dầu điezen, 100 lít dầu hỏa, 100 lít xăng, 100 thùng mì tôm, 1.000 lít nước uống.

### **1.6. Địa chính xây dựng:**

Đề xuất phương án di dời những hộ dân vùng thấp trũng, ven sông có nguy cơ sạt lở; kiểm tra đề xuất tu sửa các tuyến đường, cầu cống, phối hợp ngành y tế để xử lý môi trường.

### **1.7. HTX nông nghiệp:**

- Phải nắm tình hình vận động xã viên thu hoạch vụ Hè thu nhanh gọn trước ngày 30/8; kiểm tra kho tàng chuyển hàng hóa từ kho thấp đến kho cao, có kế hoạch giăng chống mái cũng như di chuyển sổ sách, chứng từ làm việc đảm bảo an toàn.

- Lập phương án, kế hoạch phòng, chống lụt bão và phân công trực 24/24<sup>h</sup> để xử lý tình huống khi có lụt, bão xảy ra.

- Chuẩn bị bao bì, cọc tre để bảo vệ các tuyến đê, dự phòng lương thực, xăng dầu trong thời gian mưa lụt để phục vụ cho nhân dân.

### **1.8. Đoàn thanh niên, Hội nông dân, Hội phụ nữ, Hội CCB, Hội CTĐ xã.**

Xây dựng tổ xung kích, tổ ứng cứu tại từng địa bàn để kịp thời phối hợp di dời dân và tài sản của nhân dân đến nơi an toàn, vận động giúp đỡ các gia đình bị thiệt hại nhanh chóng khắc phục hậu quả thiên tai bão lụt.

### **1.9. Các trường học:**

Tổ chức trực 24/24 giờ, có kế hoạch kiểm tra các cửa, tài liệu sách giáo khoa, thiết bị máy móc phải được cất giữ ở những nơi cao và an toàn không bị mưa dột hoặc ngập lụt, khi có thông báo của cấp trên phải kiểm tra học sinh đến trường, về đến nhà đảm bảo an toàn.

### **1.10. Các thôn:**

- Nắm chắc tình hình của địa bàn mình: số hộ, khẩu cần di dời, sơ tán, địa điểm di dời, sơ tán đến.

- Tích cực kiểm tra vận động hướng dẫn nhân dân giằng chống nhà cửa, chuẩn bị có nơi trú ẩn an toàn khi có bão, lụt lớn xảy ra. Chuẩn bị phương tiện đầy đủ để cứu hộ, cứu nạn và vận động mỗi gia đình phải chuẩn bị lương thực, thực phẩm dự trữ cho 7 - 10 ngày ăn.

- Theo dõi nắm chắc số lượng đò, thuyền của ngư dân đánh bắt hàng ngày trong mùa lụt, bão.

- Cũng cố tổ xung kích do đ/c Bí thư chi bộ thôn chỉ đạo chung; trưởng BCT mặt trận làm tổ trưởng, trưởng thôn làm tổ phó, công an viên, lực lượng dân quân của thôn làm thành viên, chuẩn bị 1 đò máy hoặc 1 ghe có trọng tải 5 tạ trở lên, kèm theo dụng cụ cuốc xẻng để xử lý khi có lụt, bão xảy ra, địa điểm trực do thôn bố trí để tiện liên lạc.

### **1.11. Văn phòng:**

Thường xuyên nắm thông tin thống kê chính xác tình hình thiệt hại ở các thôn, cụm dân cư, các trường, 2 HTX để tổng hợp nhanh báo cáo cho UBND, Ban chỉ huy PCTT-TKCN huyện.

Phối hợp với các ban ngành và ban thường trực UBMT xã tổ chức tiếp nhận và phân phối tiền hàng cứu trợ cho nhân dân bị thiệt hại, tổ chức sơ, tổng kết rút kinh nghiệm công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn.

Nhiệm vụ công tác PCTT-TKCN, giảm nhẹ thiên tai năm 2014 là một trong những nhiệm vụ chính trị xã hội quan trọng. UBND xã yêu cầu các ban ngành đoàn thể, các trường, trạm y tế, HTX, trưởng phó các thôn, chấp hành nghiêm chỉnh nhằm đối phó có hiệu quả với mọi diễn biến thời tiết để giảm thiểu mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

### **2. Xác định nguồn lực để thực hiện**

- Ban chỉ huy phòng chống thiên tai xã 19 người, lực lượng cơ động 21 người, tổ phòng chống thiên tai thôn 41 người là lực lượng nòng cốt trong công tác PCTT, các lực lượng tình nguyện khác hỗ trợ; tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn xã là lực lượng tại chỗ thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai này.

- Các nguồn vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm dự trữ do nguồn ngân sách xã chuẩn bị, dự trữ tại UBND xã, các thôn, HTX chuẩn bị, dự trữ tại thôn, HTX, mỗi hộ gia đình chuẩn bị phương tiện tại gia đình, dự trữ đủ lương thực, thực phẩm từ 7 đến 10 ngày như gạo 3400kg, nước uống : 3100 lít, mì tôm 155 thùng.

- Có 12 cụm loa phát thanh trên 8 thôn, 8 loa tay thường xuyên thông báo bão lụt khẩn theo Công điện đến từng xóm.

- 01 máy nổ chạy điện đảm bảo có điện 24/24 phòng khi điện cấp, dầu DieZen 100 lít, dầu hoả 100 lít, xăng 100 lít.

- Kinh phí chi cho hoạt động PCTT lấy ở ngân sách dự phòng xã và quỹ phòng chống thiên tai, huy động sự đóng góp về tiền và phương tiện của các tổ chức và cá nhân trong xã.

### **3. Xây dựng tiến độ thực hiện, theo dõi, giám sát, đánh giá**

Từ tháng 7/2014 đã tiến hành các hoạt động chuẩn bị như khảo sát hộ và địa điểm sơ tán, tu sửa các công trình xuống cấp, tuyên truyền về phòng chống thiên tai, từ tháng 8 đến tháng 11, tổ chức tổng kết công tác Phòng chống bão lụt & TKCN, triển khai kế hoạch 2014, tổ chức kiểm tra việc chằng chống nhà cửa, kiểm tra các công trình; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần. Từ tháng 8 chuẩn bị ứng phó với các loại thiên tai, kiểm tra, giám sát các hoạt động PCTT của thôn, các ban ngành, HTX...

### **4. Tổng kết báo cáo rút kinh nghiệm, cập nhật và chuẩn bị kế hoạch cho năm sau và những năm tiếp theo**

Sau mỗi lần thiên tai xảy ra UBND xã tổ chức họp các ban ngành, các thôn rút kinh nghiệm trong việc triển khai các hoạt động phòng ngừa, tổ chức các hoạt động ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra và kịp thời điều chỉnh để bổ sung vào kế hoạch ...Đề xuất kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết những việc còn tồn đọng ngoài khả năng của địa phương, đồng thời tham gia góp ý cho BCH phòng chống thiên tai cấp trên về những nội dung chỉ đạo điều hành chưa hợp lý trong công tác phòng, chống thiên tai vừa qua.

Biểu dương, khen thưởng người tốt, việc tốt và kỷ luật (nếu có); nhân rộng các điển hình tiên tiến, tham khảo chia sẻ thông tin với các xã bạn và cộng đồng.

*Trên đây là kế hoạch PCTT và TKCN năm 2014 trên địa bàn xã. UBND xã, yêu cầu các đơn vị, các ban ngành, Mặt trận và các đoàn thể xã phối hợp tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đề ra.*

#### ***Nơi nhận:***

- Hội chữ thập đỏ tỉnh; }
- BTV Đảng uỷ; } (*để b/c*);
- TT. HĐND xã ;
- CT, PCT. UBND xã;
- Mặt trận và các đoàn thể xã;
- Trường học, trạm y tế, HTX;
- BCS các thôn;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

Đã ký

**Lê Đức Ưa**